

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ V
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Án số: 49 /2024/HNGĐ- ST

Ngày: 20- 8- 2024.

V/v: Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ V, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương- Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Ngọc

Ông Lương Thanh Văn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 114/2024/TLST- HNGĐ ngày 14/5/2024 về “ Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXX ST- HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2024/QĐST/HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị H, sinh năm 1990(có mặt);

Cư trú tại: Thôn L, xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Dương Văn Ch, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cư trú tại: Thôn L, xã V1, thị xã V, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện được bổ sung bằng bản tự khai và các lời khai sau này nguyên đơn là chị Tô Thị H trình bày: Chị và anh Dương Văn Ch đăng ký kết hôn ngày 11/11/2008 tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng có 02 con tên Dương Văn M, sinh ngày 29/4/2010, Dương Thị Lan A, sinh ngày 28/3/2015. Vợ chồng mâu thuẫn chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện V (nay là thị xã V). Tại bản án số 29/2022/HNGĐ- ST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện V (nay là thị xã V) quyết định: Chị được ly hôn anh Ch Về con chung: Giao cho anh Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung.

Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung tên Dương Thị Lan A, sinh ngày 28/3/2015 từ anh Dương Văn Ch sang chị trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con. Chị đồng ý để anh Ch tiếp tục nuôi con chung tên Dương Văn M, sinh ngày 29/4/2010. Lý do chị yêu cầu được nuôi con chung Dương Thị Lan A vì anh Ch không quan tâm, chăm sóc con nên không đảm bảo. Anh Ch không có công việc ổn định, thường xuyên uống rượu, chơi cờ bạc. Chị làm công nhân Công ty TNHH Sunrise thuộc KCN V, thu nhập bình quân 7.500.000 đồng/1 tháng, thu nhập ổn định. Thời gian làm việc từ 08 giờ đến 17 giờ, không làm ca đêm. Hiện chị ở cùng bố mẹ đẻ ở thôn L, xã T, thị xã V ở trên nhà đất của bố mẹ. Anh chị em ruột của chị đã xây dựng gia đình, ở riêng. Chị xác định đủ điều kiện chăm sóc cháu Lan A.

Anh Dương Văn Ch là bị đơn trình bày: Trước đây anh và chị H giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện V (nay là thị xã V), Tòa án giao cho anh nuôi 02 con chung, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi anh và chị H ly hôn, anh nuôi 02 con chung, các cháu học tập tiến bộ, ngoan và sức khỏe các cháu ổn định, phát triển bình thường. Anh là người chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung, ngoài ra mẹ anh hỗ trợ thêm. Ba bố con ở nhà đất riêng. Nghề nghiệp của anh là tự do, công việc là đi mua lợn thịt và lợn con về bán, thu nhập trung bình 10.000.000 đồng/1 tháng, công việc và thu nhập ổn định. Tòa án yêu cầu anh xuất trình bảng lương, do làm nghề tự do nên không có bảng lương để xuất trình.

Đối với chị H, sau khi ly hôn đã lấy chồng, hiện chị H ở đâu, nghề nghiệp làm gì anh không biết.

Nay chị H thay đổi vị trí nuôi con, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H nuôi cháu Dương Thị Lan A, anh không đồng ý vì chị H không đủ tư cách, trước và sau khi ly hôn chị H không quan tâm đến con chung, chị H đã kết hôn với người khác. Về thu nhập chị H có đủ điều kiện nuôi con không, anh không biết, ngoài ra không còn lý do nào khác.

Tòa án báo anh đến hòa giải, xét xử anh không đến vì anh không đồng ý giao cháu Lan A cho chị H nuôi.

Bà Thân Thị B cung cấp: Bà là mẹ đẻ anh Ch là bà nội của cháu Dương Thị Lan A. Sau khi chị H và anh Ch ly hôn, anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Dương Thị Lan A, sinh ngày 28/3/2015 và Dương Văn M, sinh ngày 29/4/2010 từ đó đến nay. Hiện anh Ch có nhà đất riêng ở thôn N, xã V1, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. Hàng ngày bà là người trực tiếp cùng anh Ch chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lan A và cháu M. Hiện sức khỏe của bà ổn định, kinh tế ổn định. Ngoài làm ruộng chăn nuôi tại nhà, bà còn thu mua sắt vụn. Bà xác định bản thân

có sức khỏe tốt, kinh tế đầy đủ để phụ giúp anh Ch chăm sóc con chung. Thời gian anh Ch đi làm, bà trực tiếp chăm sóc các cháu ăn uống, nghỉ ngơi. Việc học của cháu Lan A được gia đình đóng góp đầy đủ, đảm bảo cho cháu điều kiện học tập tốt. Bà và anh Ch thường xuyên sát sao, chăm lo việc học tập của cháu Lan A. Cháu Lan A đều đạt học sinh giỏi từ lớp 1 đến lớp 5. Nay chị H đề nghị được nuôi cháu Lan A, bà không đồng ý. Bà xác định anh Ch đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cho cháu Lan A phát triển tốt nhất.

Kết quả địa phương cung cấp: Anh Dương Văn Ch hiện đang sinh sống tại Thôn N, xã V1, thị xã V. Anh Ch thường xuyên uống rượu (03 bữa/1 ngày), mức độ uống rượu nhiều, thường xuyên, liên tục. Do vậy trạng thái tinh thần của anh Ch đôi lúc không kiểm soát được, phát ngôn thiếu chuẩn mực. Mặc dù, chưa vi phạm nghiêm trọng nhưng có 01 lần anh Ch uống rượu đập phá vỡ đồng hồ công tơ điện tại thôn N và bị nhắc nhở. Anh Ch thuộc hộ cận nghèo.

Nghề nghiệp của anh Ch làm tự do, không ổn định, hai con của anh Ch do bà nội trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ ăn uống, sinh hoạt đến học tập. Mặc dù anh Ch có nhà đất riêng nhưng phần lớn các cháu ở với bà nội.

Trường tiểu học V số 02 cung cấp: Quá trình học tập, cháu Lan A có thái độ ngoan, lễ phép, tổng kết năm học đạt danh hiệu học sinh tiêu biểu(loại khá). Quá trình học tập gia đình cháu Lan A thực hiện việc đóng góp tự nguyện theo thông báo của nhà trường. Thời gian học tập, bà nội cháu Lan A là người trực tiếp quan tâm, hỏi han cháu. Việc đóng góp đều do bà nội trực tiếp đóng góp (năm 2023 mẹ cháu trực tiếp đóng góp). Đối với các buổi họp phụ huynh bà nội cháu Lan A trực tiếp tham gia. Thời gian chung sống cùng bố bà nội, cháu Lan A được tạo điều kiện đầy đủ.

Cháu Dương Thị Lan A viết bản tự khai: Cháu mong muốn ở với mẹ vì bố cháu suốt ngày say rượu đánh con. Bà thì ngày nào cũng chửi con.

Tại phiên tòa chị Tô Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, chị trình bày thêm thời điểm ly hôn chị không nuôi 02 con chung vì sau khi ly hôn chị đi hợp tác lao động ở nước ngoài. Cuối năm 2023 chị về nước, nay chị không đi lao động nước ngoài mà ở nhà.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử đã thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật.

- Về nội dung tranh chấp đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 81,82,83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 147 của Bộ luật

Tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Tô Thị H: Thay đổi người nuôi con là cháu Dương Thị Lan A từ anh Dương Văn Ch sang chị Tô Thị H.

- Về án phí: Chị Tô Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm (xác nhận chị Hoài đã nộp đủ)

Kiến nghị khắc phục: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] *Về thẩm quyền:* Chị Tô Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thị xã V giải quyết tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Anh Dương Văn Ch là bị đơn và cháu Dương Thị Lan A cùng cư trú tại: Thôn N, xã V1, thị xã V. Căn cứ khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã V thụ lý giải quyết là đúng quy định.

[1.2] *Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:* Anh Dương Văn Ch là bị đơn Tòa án triệu tập 02 lần anh Ch đều vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] *Về nội dung:*

Chị Tô Thị Hoài và anh Dương Văn Ch kết hôn ngày 11 tháng 11 năm 2008, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Tháng 5 năm 2022, chị H làm đơn xin ly hôn. Tại bản án số 29/2022/HNGĐ- ST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện V (nay là thị xã V) quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị H được ly hôn anh Dương Văn Ch

Về con chung: Giao cho anh Dương Văn Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Dương Văn M, sinh ngày 29/4/2010, Dương Thị Lan A, sinh ngày 28/3/2015; về cấp dưỡng nuôi con anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H có quyền thăm nom con chung; Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra, bản án quyết định về án phí dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Kết quả xác minh cho thấy anh Dương Văn Ch thường xuyên uống rượu (03 bữa/1 ngày), mức độ uống rượu nhiều, thường xuyên, liên tục. Do vậy trạng thái tinh thần của anh Ch đôi lúc không kiểm soát được, phát ngôn thiếu chuẩn mực. Nghề nghiệp của anh Ch làm tự do, không ổn định, hai con của anh Ch do bà nội trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ ăn uống, sinh hoạt đến học tập. Mặc dù anh Ch có nhà đất riêng nhưng phần lớn

các cháu ở với bà nội. Thời gian học tập, bà nội cháu Lan A là người trực tiếp quan tâm, hỏi han cháu. Việc đóng góp đều do bà nội trực tiếp đóng góp (năm 2023 mẹ cháu trực tiếp đóng góp). Đối với các buổi họp phụ huynh bà nội cháu Lan A trực tiếp tham gia. Anh Ch thuộc hộ cận nghèo.

Nguyên vọng của cháu Lan A là ở với mẹ vì bố suốt ngày say rượu đánh con.

Đối với anh Dương Văn Ch, Tòa án triệu tập tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa, nhưng anh Ch không có mặt. Anh Ch không xuất trình chứng cứ chứng minh chị H không khả năng nuôi con chung. Hơn nữa, tại buổi làm việc vào hồi 15 giờ ngày 12 tháng 8 năm 2024, Tòa án yêu cầu cháu Dương Thị Lan A viết bản trình bày nguyện vọng, anh Ch là người giám hộ tại buổi làm việc không đồng ý để cháu Lan A trình bày nguyện vọng. Từ những chứng cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H về việc thay đổi vị trí nuôi con.

[3] *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Khoản 3 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Khoản 2 Điều 227, các Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tô Thị H: Giao cho chị Tô Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Dương Thị Lan A, sinh ngày 28 tháng 3 năm 2015. Chị H không yêu cầu anh Dương Văn Ch cấp dưỡng nuôi con, anh Chiến có quyền thăm nom con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

2. *Về án phí*: Chị Tô Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0003449 ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên. Chị H đã nộp đủ.

3. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TX V;
- Chi cục THADS TX V;
- Đương sự;
- Lưu HS- VP;

Bùi Thị Hương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Vào hồigiờphút ngày 20 tháng 8 năm 2024

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Chủ tọa phiên tòa: bà Bùi Thị Hương

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Ngọc

Ông Lương Thanh Văn

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 114/2024/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị Hoài

Bị đơn: Anh Dương Văn Chiến

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU.

Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Khoản 3 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Khoản 2 Điều 227, các Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tô Thị Hoài: Giao cho chị Tô Thị Hoài trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Dương Thị Lan Anh, sinh ngày 28 tháng 3 năm 2015. Chị Hoài không yêu cầu anh Dương Văn Chiến cấp dưỡng nuôi con, anh Chiến và chị Hoài có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

2. *Về án phí:* Chị Tô Thị Hoài phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0003449 ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên. Chị Hoài đã nộp đủ.

3. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ.....phút ngày 20 tháng 8 năm 2024

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe ký tên dưới đây.

Thành viên

Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiên Ngọc- Lương Thanh Văn

Bùi Thị Hương